

Số: ~~147~~ /TCT-CS  
V/v chính sách thuế giá trị gia tăng

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2025

Kính gửi: Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam.

Tổng cục Thuế nhận được Văn bản số 149/TCTCCTTHC ngày 24/12/2024 của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ chuyển nội dung phản ánh, kiến nghị của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính thuế giá trị gia tăng (GTGT). Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 13 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 31/2013/QH13) quy định về hoàn thuế GTGT;

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP) quy định về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư;

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Thông tư số 13/2023/TT-BTC ngày 28/02/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ và sửa đổi bổ sung Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Nghị định 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP) quy định về hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu;

Căn cứ điểm b khoản 5 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về xác định số thuế GTGT phải nộp;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 26/2015/TT-BTC) hướng dẫn nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào;

Căn cứ Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính) hướng dẫn về điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào;

Căn cứ Điều 16 và Điều 19 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính) hướng dẫn điều kiện khấu

trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu và điều kiện và thủ tục hoàn thuế GTGT;

Căn cứ Điều 2 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 130/2016/TT-BTC) hướng dẫn về hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu;

Căn cứ khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 13/2023/TT-BTC) hướng dẫn về hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT.

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 3 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 quy định về giải thích từ ngữ.

Căn cứ các quy định trên, cơ sở kinh doanh đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ (bao gồm cả cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư) có dự án đầu tư mới (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư) theo quy định của Luật Đầu tư, đang trong giai đoạn đầu tư, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong giai đoạn đầu tư lũy kế chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên thì thuộc đối tượng xem xét hoàn thuế giá trị gia tăng. Hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 13/2023/TT-BTC).

Trường hợp cơ sở kinh doanh không thuộc đối tượng và trường hợp hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư, nhưng có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, nếu có số thuế GTGT đầu vào của hoạt động đầu tư, xây dựng, tài sản cố định phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu thì cơ sở kinh doanh được tổng hợp số thuế GTGT đầu vào của hoạt động đầu tư, xây dựng, tài sản cố định để xác định số thuế GTGT được hoàn đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định tại Nghị định 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ, Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính.

Đề nghị Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam căn cứ quy định, hướng dẫn trên, hướng dẫn doanh nghiệp liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn thực hiện theo quy định.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ - Cơ quan thường trực Tổ công tác CCTHC của Thủ tướng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ PC – TCT;
- Website – TCT;
- Lưu: VT, CS.

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH



Nguyễn Khị Thanh Hằng